TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **43/**2023/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 15 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 59/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1996.

Bị đơn: Anh Bùi Công V, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Tổ 14, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ng và anh Bùi Công V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giữa chị Ng anh V chung sống với nhau có 01 người con chung tên Bùi Thị Anh Th, sinh ngày 13/11/2017.

Chị Ng anh V thỏa thuận như sau: Giao cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V không cấp dưỡng nuôi con do chị Ng không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Án phí HNGĐ-ST là 150.000đ, mỗi người phải nộp ½, chị Ng phải nộp 75.000đ, anh V phải nộp 75.000đ. Chị Ng tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006866 ngày 20/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Hoàn trả lại số tiền 150.000đ cho chị Trần Thị Ng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND TT K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai